

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 37/2023/HNGĐ - ST

Ngày 30/6/2023

V/v: *Xác định cha cho con*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Viết Hà .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Thế Phương.

2. Ông Trần Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh- cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 87/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc “xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST –HNGĐ, ngày 29 tháng 5 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Ngô Xuân Q, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: xóm T - xã NT - huyện ND- tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: chị Lê Thị Phương T, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: xóm T – xã NT - huyện ND- tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Dương Văn S – sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: xóm T – xã NT – huyện ND – tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và chứng cứ trong hồ sơ nguyên đơn anh Ngô Xuân Q trình bày: anh và chị Lê Thị Phương T có quan hệ tình cảm từ năm 2016. Đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 thì chị T sinh con là cháu Dương Thị Ngọc A. Thời điểm chị T

sinh con thì chị T và anh Dương Văn S đang là vợ, chồng hợp pháp của nhau, nhưng chị T và anh S thời điểm đó đang xảy ra nhiều mâu thuẫn và đến ngày 14 tháng 8 năm 2017 thì chị T và anh S đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2017/QĐST – HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn. Sau khi có quyết định ly hôn của anh S và chị T do nghi ngờ cháu Dương Thị Ngọc A là con của anh Q nên anh Q đã đi làm xét nghiệm AND và kết quả xét nghiệm AND của công ty trách nhiệm hữu hạn công nghệ sinh học AND đã kết luận: anh Ngô Xuân Q và cháu Dương Thị Ngọc A có mối quan hệ huyết thống cha – con. Vì vậy anh Ngô Xuân Q yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Dương Thị Ngọc A – sinh ngày 01 tháng 04 năm 2017.

Tại bản khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Lê Thị Phương T trình bày: Vào năm 2016 thì chị có quan hệ tình cảm với anh Ngô Xuân Q. Thời điểm đó chị và anh Dương Văn S vẫn đang là vợ, chồng nhưng có nhiều mâu thuẫn. Ngày 01 tháng 4 năm 2017 thì chị T sinh cháu Dương Thị Ngọc A. Đến ngày 14 tháng 8 năm 2017 thì chị T và anh S đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2017/QĐST – HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn. Sau khi ly hôn thì chị và cháu Dương Thị Ngọc A chuyển về sống chung với anh Ngô Xuân Q. Do nghi ngờ cháu A là con của anh Q nên tôi có yêu cầu anh Q đưa cháu A đi xét nghiệm AND và kết quả xét nghiệm AND của công ty trách nhiệm hữu hạn công nghệ sinh học AND đã kết luận: anh Ngô Xuân Q và cháu Dương Thị Ngọc A có mối quan hệ huyết thống cha – con. Nay anh Q yêu cầu xác định anh Ngô Xuân Q và cháu Dương Thị Ngọc A là cha con thì chị T đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Dương Văn S hiện cư trú tại xóm T, xã NT, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Anh Sơn đã được Tòa án thông báo, tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh Sơn không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của anh Dương Văn S.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với các nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng Tòa án đã tổng đạt các giấy tờ hợp lệ.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 88, khoản 2 điều 101, khoản 2 điều 102 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Xuân Q: Xác định anh Ngô Xuân Q là cha đẻ của cháu Dương Thị Ngọc A, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2017. Về án phí: chị Lê Thị Phương T phải chịu án phí theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: anh Ngô Xuân Q nộp đơn yêu cầu giải quyết Xác định cha cho con nên đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 điều 28 – Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Lê Thị Phương T có hộ khẩu thường trú tại xã NT, huyện ND, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 – Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Dương Văn S đã được tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần tới phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng anh Dương Văn S, theo quy định tại điều 227 và điều 228 – Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung vụ án: Vào thời điểm chị Lê Thị Phương T sinh cháu Dương Thị Ngọc A là ngày 01 tháng 4 năm 2017 thì chị Lê Thị Phương T và anh Dương Văn S đang là vợ, chồng hợp pháp của nhau. Đến ngày 14 tháng 8 năm 2017 thì chị T và anh S đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2017/QĐST – HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn. Nguyên đơn anh Ngô Xuân Q và bị đơn chị Lê Thị Phương T đều thừa nhận là năm 2016 thì anh chị có quan hệ tình cảm với nhau, khi chị T và anh S ly hôn thì chị T và cháu Dương Thị Ngọc A về sống cùng với anh Ngô Xuân Q. Do có quan hệ tình cảm trước đó nên anh Ngô Xuân Q và chị Lê Thị Phương T đều nghi ngờ cháu Dương Thị Ngọc A là con của anh Ngô Xuân Q nên đến ngày 22 tháng 3 năm 2023 anh Ngô Xuân Q đã đưa cháu Dương Thị Ngọc A đi giám định ADN. Tại kết luận giám định ADN số: KL 23116/NA, ngày 22 tháng 3 năm 2023 của công ty trách nhiệm hữu hạn công nghệ sinh học ADN đã kết luận: anh Ngô Xuân Q và cháu Dương Thị Ngọc A có mối quan hệ huyết thống cha – con. Trên cơ sở kết luận giám định ADN và lời trình bày của bị đơn chị Lê Thị Phương T cũng xác nhận là có quan hệ tình cảm với

anh Ngô Xuân Q vào năm 2016, chị T cũng công nhận kết quả giám định ADN là đúng nên yêu cầu của anh Ngô Xuân Q là xác định anh Ngô Xuân Q là cha đẻ của cháu Dương Thị Ngọc A là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Xuân Q là xác định anh Ngô Xuân Q là cha đẻ của cháu Dương Thị Ngọc A – sinh ngày 01 tháng 4 năm 2017.

[4] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chị Lê Thị Phương T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 28, điều 35, điều 39, khoản 5 điều 147 các Điều 207, Điều 227, điều 228, điều 266, điều 271 và điều 273 - Bộ luật tố tụng dân sự, điều 88, khoản 2 điều 101, khoản 2 điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Ngô Xuân Q.

Xác định anh Ngô Xuân Q là cha đẻ của cháu Dương Thị Ngọc A – sinh ngày 01 tháng 4 năm 2017.

2. Về án phí: chị Lê Thị Phương T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn S có quyền kháng cáo bản án là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn
- Các đương sự
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Hà

